

Bản án số: 59/2020/HS-ST
Ngày 26-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Th

Bà Võ Thị Ánh Nguyệt

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn V Th, tên gọi khác: **Th M**, sinh năm: 1985 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R, sinh năm: 1954 (Đã chết) và Lê Thị Th, sinh năm: 1957; Gia đình bị cáo có 06 anh em; bị cáo là con thứ tư trong gia đình; bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 08/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 09/01/2019.

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 13/7/2020 (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1988

Nơi cư trú: khu phố 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ ngày 10/6/2020, Công an huyện Đất Đỏ phối hợp với Công an thị trấn 2 đi tuần tra phát hiện Nguyễn V Th (sinh năm: 1985, HKTT: khu phố 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đi vào quán cà phê Em & Tôi ở khu phố 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, phát hiện trên bàn tại chỗ Th ngồi có 01 gói nylon màu trắng, Th khai nhận là ma túy tổng hợp (gia đá) của Th nên Công an đã lập biên bản.

Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon màu trắng (được hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt); 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10, màu đỏ đen, có số Imei 1 357966103602117, số Imei 2 357967103602115; số tiền 1.000.000 đồng và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu xanh đen, biển số 72H1-222.21.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ, Th khai nhận:

Nguyễn V Th bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017. Vào khoảng 08 giờ ngày 10/6/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Th điều khiển xe Yamaha Janus, biển số 72H1-222.21 đến khu vực đường nông thôn thuộc xã 1, huyện 2 để mua 01 gói ma túy của 01 người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với giá 300.000 đồng, rồi sau đó Th điều khiển xe 72H1-222.21 đi đến quán cà phê Em & Tôi ở khu phố 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu để sử dụng, Th chưa kịp sử dụng thì bị Công an huyện 3 phối hợp cùng Công an thị trấn Phước Hải kiểm tra phát hiện và thu giữ tang vật như vừa nêu trên. (BL 25, 49 đến 61).

Tại bản kết luận giám định số 291/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận: “Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an thị trấn Phước Hải – Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Đại úy Lê Văn D, Nguyễn V Th, Phạm Văn T, Hà Văn Đ, gửi đến giám định có khối lượng 0,1025 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”. (BL 29).

Methamphetamine là chất ma túy không được sử dụng quy định tại danh mục số II Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ (Số thứ tự: 323) quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

* Xử lý vật chứng của vụ án:

Qua xác minh, 01 xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu xanh đen, biển số 72H1-222.21 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Kim P (sinh năm: 1988 – là vợ của Th). Việc Th sử dụng xe đi mua ma túy chị P không biết. Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10, màu đỏ đen chị P cho Th mượn để sử dụng, Th không sử dụng để liên lạc mua ma túy. Số tiền 1.000.000 đồng Phượng đưa cho Th nhờ mua đồ cho gia đình nhưng Th chưa kịp mua thì đã bị Công an thu giữ. Ngày 12/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 1 xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu xanh đen, biển số 72H1-222.21, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10, màu đỏ đen và số tiền 1.000.000 đồng cho chị P. (BL 27, 30).

01 gói niêm phong chứa ma túy (mẫu vật còn lại sau giám định) được đánh số 291 ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ để lưu giữ chờ xử lý.

Qua điều tra Nguyễn V Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trong quá trình điều tra Th đã thành khẩn khai báo, gia đình của Th có công với cách mạng.

Tại bản Cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 22/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố bị cáo Nguyễn V Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn V Th từ 12 đến 15 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy (mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1025 gam) được đánh số 291 ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 10 giờ ngày 10/6/2020, tại quán cà phê Em & Tôi ở khu phố 1, thị trấn 2, huyện 3, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn V Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,1025 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Đất Đỏ phối hợp cùng với Công an thị trấn 2 bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập được như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định chất ma túy tạm giữ là loại Methamphetamine có khối lượng 0,1025 gam. Hành vi của bị cáo Nguyễn V Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo xâm phạm quyền quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo

độc riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, **cha** của bị cáo là người có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bản thân bị cáo đang nuôi mẹ già và anh trai bị tâm thần phân liệt nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 12/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 1 xe mô tô hiệu Yamaha Janus, màu xanh đen, biển số 72H1-222.21, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A10, màu đỏ đen và số tiền 1.000.000 đồng cho chị P là đúng quy định pháp luật.

- 01 gói niêm phong chứa ma túy (mẫu vật còn lại sau giám định) được đánh số 291 ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đây là lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn V Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt:

Nguyễn V Th 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành hành án.

Về xử lý vật chứng: **Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:**

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong chứa ma túy (mẫu vật còn lại sau giám định) được đánh số 291 ngày 24/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. **Có chữ ký Phó Trưởng phòng Thượng tá Nguyễn Đức T, chữ ký Giám định viên Võ Thanh Hoài, chữ ký Nguyễn Xuân Giáp, chữ ký đại úy Lê Văn D, chữ ký Nguyễn Đình H, chữ ký Hà Văn Đ.**

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng số 06/BB ngày 05/11/2020).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn V Th phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng cáo, kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (**Ngày 26-11-2020**); đương sự không có mặt tại

phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa Th thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục huyện Đất Đỏ;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Nguyễn Xuân Thu